

**Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (ATTP) nông lâm thủy sản thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện**

<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>Bước 1: Chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản có trách nhiệm gửi 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đến Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng kinh tế cấp huyện</p> <p>Bước 2: Trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng kinh tế lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>Bước 3: Kiểm tra kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm theo lĩnh vực quản lý.</p> <p>Bước 4: Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm:</p> <p>Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trỏ lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan.
<b>Hồ sơ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tổ chức: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo Mẫu số 01a;</li> <li>+ Bản danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo Mẫu số 01b;</li> <li>+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có kèm bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc Giấy chứng nhận</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>

	<p>đăng ký kinh doanh hợp tác xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.</li> </ul> <p>- Đối với cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo Mẫu số 01a;</li> <li>+ Bản sao giấy chứng minh thư nhân dân; (có chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu).</li> <li>+ Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.</li> </ul> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời hạn giải quyết (tối đa)</b>	Trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ ngày tham gia đánh giá (ngày kiểm tra) Chi cục QLCL có trách nhiệm cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.
<b>Cơ quan thực hiện TTHC</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng kinh tế cấp huyện</li> <li>- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng kinh tế cấp huyện.</li> </ul>
<b>Đối tượng thực hiện TTHC</b>	Chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	<p>Mẫu số 01a Phụ lục 4: Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm</p> <p>(Thông tư số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014)</p>
<b>Phí, Lệ phí</b>	Không có
<b>Kết quả của việc thực hiện TTHC</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản</li> </ul>

	xuất, kinh doanh thực phẩm. - Thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận: 03 năm kể từ ngày cấp.
<b>Điều kiện thực hiện TTHC</b>	Không
<b>Căn cứ pháp lý của TTHC</b>	<p>- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.</p> <p>- Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm</p> <p>- Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính, Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.</p>